TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO L** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **68**/2023/QĐST-HNGĐ	*Bảo L, ngày 27 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2023/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thùy H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 22, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Phạm Văn M, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ 22, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thùy H** và anh **Phạm Văn M**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nguyễn Thùy H** và anh **Phạm Văn M** thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Nguyễn Thùy H** và anh **Phạm Văn M** thỏa thuận giao con chung là cháu Phạm Quỳnh T, sinh ngày 17/6/2022 cho chị H nuôi dưỡng đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu T là 6.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ tháng 7/2023 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

"Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình".

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

- Về án phí: Chị **Nguyễn Thùy H** phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000đ chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0012832 ngày 29/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị H số tiền 150.000đ.

Anh **Phạm Văn M** phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- THADS huyện Bảo L;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Đình Phong